

PHỤ LỤC 1/ APPENDIX 1

CHI TIẾT CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY NĂM 2024

DETAILS OF ADJUSTMENTS AND SUPPLEMENTS TO THE COMPANY CHARTER IN 2024

Kèm theo Tờ trình số 05/2024/TT ngày 29/03/2024

Attached is Proposal No.05/2024/TT.. day ..March 29/2024

STT/ No.	Điều khoản sửa đổi, bổ sung/ Adjusted and supplemented terms	Nội dung cũ Old content	Nội dung mới New content	Lý do/ Reason
1	Sửa đổi khoản 3 Điều 12 Revision Clause 3 Article 12	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau: 3. Shareholders or groups of shareholders holding 5% or more of the total number of common shares for at least six (06) consecutive months shall have the following rights: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại Điều 25 và Điều 36 Điều lệ này; a. Nominate candidates for the Board of Directors or Supervisory Board according to the respective provisions in Article 25 and Article 36 of this Charter; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp; b. Request the Board of Directors to convene the General Meeting of Shareholders according to	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau: The shareholder or group of shareholders that hold at least 05% of total ordinary shares has the rights to: a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp; Request the Board of Directors to convene the General Meeting of Shareholders by Clause 3 Article 115 and Article 140 of the Law on Enterprises; b) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp. It is adjusted by the provisions of Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises.

	<p><i>the provisions of Article 115 and Article 140 of the Law on Enterprises;</i></p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p><i>c. Check and receive a copy or extract of the list of shareholders with the right to attend and vote at the General Meeting of Shareholders;</i></p> <p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p><i>d. Request the Supervisory Board to examine each specific issue related to the management and operation of the Company when deemed necessary. The request must be made in writing; Must have full name, permanent residence address, nationality, Citizen Identification Card number, Identity Card, Passport, or other legal personal identification for individual shareholders; name, enterprise code or establishment decision number, head office address for institutional shareholders; number of shares and time of share registration of each</i></p>	<p>khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;</p> <p><i>Examine, extract the minutes, resolutions and decisions of the Board of Directors, biannual and annual financial statements, reports of the Supervisory Board, contracts, and transactions subject to approval by the Board of Directors and other documents, except documents relevant to the Company's trade secrets;</i></p> <p>c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p><i>Request the Supervisory Board to inspect specific issues relevant to the management and operation of the Company where necessary. The request must be made in writing and contain: full names, mailing addresses, nationalities, ID numbers of shareholders that are individuals; names, enterprise/organization ID numbers, and headquarters addresses of shareholders that are organizations; quantity of shares and</i></p>	
--	--	---	--

		<p>shareholder, total number of shares of the entire group of shareholders and ownership ratio of the total shares of the Company; Issues to be inspected, purpose of inspection;</p> <p>e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>e. Other rights as prescribed by law and this Charter.</p>	<p>share subscription time of each shareholder, total shares of the group of shareholders and their holdings; the issues that need inspecting and purposes of inspection;</p> <p>d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;</p> <p>Propose the inclusion of the issues in the General Meeting of Shareholders agenda. The proposal must be made in writing and sent to the Company at least 03 working days before the opening date. The proposal shall specify the shareholder's name, the quantity of each type of share being held by the shareholder, and the proposed issues;</p> <p>đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>Other rights prescribed by law and the Company's Charter.</p>	
2	Bổ sung Khoản 4 Điều 12		<p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:</p> <p>The shareholder or group of shareholders that holds at least 10% of total ordinary shares is entitled to nominate candidates to the Board of Directors and the Supervisory Board. Candidates shall be nominated as follows:</p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp</p> <p>Adjusted by the provisions of Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises</p>

			<p>a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết chậm nhất 15 ngày trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p><i>The group of shareholders that nominate candidates to the Board of Directors and the Supervisory Board must inform the participating shareholders before the opening of the General Meeting of Shareholders;</i></p> <p>b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị đề cử theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</p> <p><i>Depending on the number of members of the Board of Directors and the Supervisory Board, the shareholders or groups of shareholders prescribed in this Clause may nominate one or some candidates according to the decision of the General Meeting of Shareholders to the Board of Directors and the Supervisory Board. In case the number of nominated candidates is smaller than the maximum permissible number of candidates specified in the decision of the General Meeting of Shareholders, the remaining candidates shall be selected by the</i></p>	
--	--	--	---	--

			<i>Board of Directors according to the provisions of the Internal Regulations on Corporate Governance</i>	
3	Bỏ Điểm d khoản 6 6 Điều 13 Delete Point d Clause 6 Article 13	d) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này <i>Other obligations as prescribed by law and this Charter</i>	Bỏ Delete	Sửa lỗi soạn thảo <i>Text editing error</i>
4	Bổ sung Khoản 1 Điều 14 Additional Clause 1 Article 14	1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. <i>1. The General Meeting of Shareholders is the highest competent body of the Company. The Annual General Meeting of Shareholders is held once a year (01). The General Meeting of Shareholders must meet annually within four (04) months from the end of the fiscal year.</i>	1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. <i>The General Meeting of Shareholders is the highest competent body of the Company. The Annual General Meeting of Shareholders is held once a year (01). The General Meeting of Shareholders must meet annually within four (04) months from the end of the fiscal year.</i> Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. <i>In case of necessity, the Board of Directors will extend the Annual General Meeting of Shareholders, but not more than six (06) months from the end of the fiscal year. In addition to the annual meeting, the General</i>	Phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 139 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ mẫu quy định tại Thông tư 116/2020/TT-BTC <i>By the provisions of Clause 2, Article 139 of the Law on Enterprises and the Model Charter prescribed in Circular 116/2020/TT-BTC</i>

			<i>Meeting of Shareholders may hold extraordinary meetings. The location of the General Meeting of Shareholders is determined by where the chairman attends the meeting and must be in the territory of Vietnam.</i>	
5	Điều chỉnh khoản 1 Điều 15 <i>Adjust Clause 1, Article 15</i>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau: <i>1. The Annual General Meeting of Shareholders has the right to discuss and approve the following issues:</i></p> <p>a. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán; <i>Audited annual financial statements;</i></p> <p>b. Báo cáo của Hội đồng quản trị; <i>Report of the Board of Directors;</i></p> <p>c. Báo cáo của Ban kiểm soát; <i>Report of the Supervisory Board;</i></p> <p>d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty. <i>The company's development plan for short-term and long-term</i></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: <i>The annual and extraordinary General Meeting of Shareholders passes decisions on the following issues:</i></p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm; <i>Approval of annual financial statements</i></p> <p>b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau: <i>The General Meeting of Shareholders has the following rights and obligations:</i></p> <p>a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty; <i>Approve the Company's development orientation;</i></p> <p>b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần; <i>Decide on the types of shares and the total number of shares of each kind that can be offered for sale; decide on the annual dividend level of each type of share;</i></p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; <i>Elect, dismiss, and discharge members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board;</i></p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; <i>Decide to invest or sell assets worth 35% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial report;</i></p>	Cập nhật phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC <i>It's updated by the provisions of the Enterprise Law, Securities Law, Decree 155/2020/ND-CP, and Circular 116/2020/TT-BTC</i>

	<p><i>The annual dividend payment for each type of share follows the Enterprise Law and the rights attached to that type of share. This dividend level is not higher than the level proposed by the Board of Directors after consulting with shareholders at the General Meeting of Shareholders;</i></p> <p>c. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị; <i>Number of members of the Board of Directors</i></p> <p>d. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập; <i>Choose an independent auditing company</i></p> <p>e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; <i>Elect, dismiss, dismiss and replace members of the Board of Directors and Supervisory Board;</i></p> <p>f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị; <i>Total remuneration of members of the Board of Directors and Remuneration Report of the Board of Directors;</i></p> <p>g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty; <i>Supplementing and amending the Company's Charter;</i></p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba (03) năm đầu tiên kể từ ngày thành lập; <i>Types of shares and number of new shares issued for each type of shares and transfer of shares by founding members within the first three (03) years from the date of establishment;</i></p> <p>i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p>	<p>đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; <i>Decide to amend and supplement the company charter</i></p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; <i>Approve annual financial reports</i></p> <p>g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại; <i>Decide to repurchase more than 10% of the total sold shares of each type;</i></p> <p>h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty; <i>Consider and handle violations of members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board that cause damage to the Company and its shareholders;</i></p> <p>i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty; <i>Decision to reorganize and dissolve the Company</i></p> <p>k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; <i>Decide on the budget or total remuneration, bonus, and other benefits for the Board of Directors and Supervisory Board;</i></p> <p>l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; <i>Approve the Internal Management Regulations and operating regulations of the Board of Directors and Supervisory Board</i></p> <p>m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt</p>	
--	--	--	--

	<p><i>Total division, partial division, consolidation, acquisition of an enterprise, or conversion of the type of business entity.</i></p> <p>j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý; <i>Reorganize and dissolve (liquidate) the Company and appoint a liquidator;</i></p> <p>k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông; <i>Check and handle violations by the Board of Directors and Supervisory Board that cause damage to the Company and shareholders;</i></p> <p>l. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán; <i>Decide on investment transactions/sales of assets worth 35% or more of the total value of the Company's assets recorded in the most recent audited financial statements;</i></p> <p>m. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại; <i>Decide to repurchase more than 10% of the total issued shares of each type;</i></p> <p>n. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; <i>The Company signs contracts and transactions with entities specified in Article 164 of the Enterprise Law with a value equal to or greater than 35% of the total value of the Company's</i></p>	<p>động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết; <i>Approve the list of approved auditing companies; Decide on an approved auditing company to inspect the Company's operations, dismiss an approved auditor when deemed necessary</i></p> <p>n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật. <i>Other rights and obligations according to the law.</i></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: <i>The General Meeting of Shareholders discussed and approved the following issues:</i></p> <p>a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty; <i>The Company's annual business plan;</i></p> <p>b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán; <i>Audited annual financial statements</i></p> <p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; <i>Report of the Board of Directors on the management and performance of the Board of Directors and each member of the Board of Directors;</i></p> <p>d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; <i>Report of the Supervisory Board on the Company's business results, the performance of the Board of Directors and the General Director;</i></p>	
--	---	---	--

		<p><i>assets recorded in the most recent financial report;</i></p> <p>o. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p><i>Other issues, as prescribed by law and this Charter</i></p>	<p>đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát; <i>Self-assessment report on the performance of the Supervisory Board and members of the Supervisory Board;</i></p> <p>e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; <i>Dividend level for each share of each type;</i></p> <p>g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; <i>Number of members of the Board of Directors and Supervisory Board</i></p> <p>h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; <i>c members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board;</i></p> <p>i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; <i>Decide on the budget or total remuneration, bonus, and other benefits for the Board of Directors and Supervisory Board</i></p> <p>k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết; <i>Approve the list of approved auditing companies; decide on an approved auditing company to inspect the company's activities when deemed necessary</i></p> <p>l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty; <i>Supplement and amend the company Charter;</i></p> <p>m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc</p>	
--	--	--	---	--

			<p>chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập; <i>Type of shares and number of new shares issued for each type of share and transfer of shares by founding members within the first 03 years from the date of establishment</i></p> <p>n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty; <i>Division, consolidation, merger or conversion of the Company</i></p> <p>o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý; <i>Re-organization and dissolution (liquidation) of the Company and appointment of the liquidator</i></p> <p>p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; <i>Investment in or sale of assets that are worth at least 35% of the total assets written the Company's latest financial statement</i></p> <p>q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại; <i>Repurchase of over 10% of shares of each type</i></p> <p>r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; <i>Conclusion of contracts and transactions with the entities specified in Clause 1 Article 167 of the Law on Enterprises that are worth at least</i></p>	
--	--	--	---	--

			<p><i>35% of the Company's total assets written in the latest financial statement</i></p> <p>s) Chấp thuận các giao dịch sau: <i>Approve the following transactions</i></p> <p>(i) Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này; <i>Provision of loans or guarantees for members of the Board of Directors, the Supervisory Board, the Director/General Director, other executive officers that are not shareholders, organizations and individuals that are related to them</i></p> <p>Trừ trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị thông qua; <i>Except for the case of provision of loans or guarantees for organizations that are related to members of the Board of Directors, the Supervisory Board, the General Director, other executive officers of the public company that are in the same corporation or group as the company is subject to approval by the Board of Directors;</i></p> <p>(ii) Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh</p>	
--	--	--	---	--

11/11/2011

			<p>trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <p><i>Any transaction that is worth at least 35% of the total assets written in the latest financial statement or any transaction that causes the total transaction value in 12 months from the date of the first transaction reach at least 35% of the total assets written in the latest financial statement, or a smaller ratio specified in the company's charter, between the public company and one of the following entities:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; <i>Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Director/General Director, other executive officers and their related persons;</i> - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; <i>Shareholders, authorized representatives of shareholders that hold over 10% of the company's ordinary shares and their related persons;</i> - Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp; 	
--	--	--	---	--

			<p><i>Enterprises that are related to the entities specified in Clause 2 Article 164 of the Law on Enterprises</i></p> <p>(iii) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.;</p> <p><i>Loan or sale of assets that exceed 10% of the total assets in the latest financial statement between the company and any shareholder that is holding at least 51% of voting shares of that shareholder's related person.</i></p> <p>t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;</p> <p><i>Approve Internal regulations on corporate governance, Regulations on operating of the Board of Directors, and Regulations on operating of the Supervisory Board;</i></p> <p>u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p><i>Other issues as prescribed by law and this Charter.</i></p>	
	<p>Điều chỉnh điểm e khoản 3 Điều 14</p> <p><i>Adjust Point e Clause 3 Article 14</i></p>	<p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p><i>e. The Supervisory Board requests to convene a meeting if they has reason to believe that</i></p>	<p>e. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;</p> <p><i>e. At the request of the Supervisory Board;</i></p>	

		<i>members of the Board of Directors or other executives have seriously violated their obligations under Article 165 of the Law on Enterprises or the Board of Directors has acted or intend to act outside the scope of his authority;</i>		
6	Sửa đổi Đề mục Điều 16 <i>Adjust Title Article 16</i>	Điều 16: Đại diện theo ủy quyền <i>Article 16: Authorized representative</i>	Điều 16: Ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đồng <i>Article 16: Authorization to attend the General Meeting of Shareholders</i>	Sửa lỗi soạn thảo <i>Editing errors</i>
7	Sửa đổi Khoản 1 Điều 17 <i>Adjust Clause 1 Article 17</i>	1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông tham dự họp thông qua. <i>1. Changing or canceling special rights attached to a type of preferred stock is effective when shareholders representing at least 65% or more of the total votes of all shareholders attending the meeting are approved.</i>	1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đồng ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. <i>The General Meeting of Shareholders's resolution that contains adverse changes to the rights and obligations of preference shareholders may only be ratified if it is voted for by a number of participating preference shareholders that hold at least 75% of preference shares of the same type, or approved by a number of preference shareholders that hold at least 75% of preference shares of the same type in case of passing a resolution by collection written opinion.</i>	Cập nhật phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. <i>It is updated by the provisions of Clause 6, Article 148 of the Law on Enterprises.</i>
	Sửa đổi Điểm a khoản 2 Điều 18	a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ	a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đồng. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại điểm a khoản 4

	<i>Adjust Point a Clause 2, Article 18</i>	<p>đồng được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><i>a. Prepare a list of shareholders eligible to participate and vote at the General Meeting of Shareholders. The list of shareholders with the right to attend the General Meeting of Shareholders is prepared no earlier than five (05) days before the date of sending the notice inviting the General Meeting of Shareholders.</i></p>	<p>hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;</p> <p><i>Prepare a list of shareholders eligible to participate and vote at the General Meeting of Shareholders. The list of shareholders with the right to attend the General Meeting of Shareholders is prepared no earlier than five (05) days before the date of sending the notice inviting the General Meeting of Shareholders. The company must publish information about the preparation of a list of shareholders with the right to attend the General Meeting of Shareholders at least 20 days before the last registration date;</i></p>	<p>Điều 11 Thông tư 96/2020/TT-BTC</p> <p><i>Adjusted by the provisions at Point a, Clause 4, Article 11 of Circular 96/2020/TT-BTC</i></p>
8	<p>Sửa đổi Điểm b khoản 5 Điều 18</p> <p><i>Adjust Point b Clause 5 Article 18</i></p>	<p>b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này</p> <p><i>b. At the time of the petition, the shareholder or group of shareholders does not hold 5% or more of common shares for at least six (06) consecutive months as prescribed in Clause 3, Article 12 of this Charter.</i></p>	<p>b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên.</p> <p><i>b. At the time of the petition, the shareholder or group of shareholders does not hold 5% or more of common shares.</i></p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.</p> <p><i>It is adjusted by the provisions of Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises.</i></p>
9	<p>Bổ sung Khoản 6 Điều 18</p> <p><i>Additional Clause 6 Article 18</i></p>		<p>6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung</p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 142 Luật Doanh nghiệp</p>

			<p>cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.</p> <p><i>The convener of the General Meeting of Shareholders must accept and include the recommendations specified in Clause 4 of this Article in the proposed agenda and content of the meeting, except for the cases specified in Clause 5 of this Article. The proposal will be officially added to the agenda and content of the meeting if approved by the General Meeting of Shareholders.</i></p>	<p><i>It's adjusted by the provisions of Clause 4, Article 142 of the Law on Enterprises</i></p>
10	<p>Điều chỉnh Khoản 1 Điều 19</p> <p><i>Adjust Clause 1 Article 19</i></p>	<p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p><i>1. The General Meeting of Shareholders is conducted when the number of shareholders attending the meeting represents at least 51% of the total voting shares.</i></p>	<p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p><i>1. The General Meeting of Shareholders is conducted when the number of shareholders attending the meeting represents at least 50% of the total voting shares.</i></p>	<p>Điều chỉnh đảm bảo phù với nguyên tắc quá bán và khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp</p> <p><i>Adjustments ensure compliance with the oversold principle and Clause 1, Article 145 of the Enterprise Law.</i></p>
11	<p>Điều chỉnh Khoản 4 Điều 20</p> <p><i>Adjust Clause 4 Article 20</i></p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập.</p> <p><i>4. The Chairman of the Board of Directors chairs meetings convened by the Board of Directors.</i></p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập.</p> <p><i>The Chairman of the Board of Directors shall chair or authorize other members of the Board of Directors to chair meetings convened by the Board of Directors.</i></p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 146 Luật Doanh nghiệp.</p> <p><i>It is adjusted by the provisions at Point a, Clause 2, Article 146 of the</i></p>

				<i>Law on Enterprises.</i>
12	Bổ sung Khoản 13 Điều 20 <i>Additional Clause 13 Article 20</i>		13. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị có quyền áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua theo hình thức họp trực tuyến, hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến. Khi đó, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. <i>When deemed necessary, the Board of Directors can apply modern technology to organize the General Meeting of Shareholders online or combine it with online meetings. At that time, the Company is responsible for ensuring that shareholders attend and vote by electronic voting or other electronic forms by the provisions of law, this Charter and the internal regulations on public administration.</i>	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC. <i>Supplement by the provisions of Clause 3, Article 273 of Decree 155/2020/ND-CP and Circular 116/2020/TT-BTC.</i>
13	Điều chỉnh Khoản 1 Điều 21 <i>Adjust Clause 1 Article 21</i>	1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: <i>1. Except for the cases specified in Clauses 2 and 3 of this Article, decisions of the General Meeting of Shareholders on the following issues will be approved when there are 51% or more of the total votes of shareholders have the right to</i>	1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ trên 50% trở lên tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành: <i>Except for the cases specified in Clauses 2 and 3 of this Article, decisions of the General Meeting of Shareholders on the following issues will be approved when there are 50% or more of the total votes of all Shareholders attending and voting at the meeting approved:</i>	Điều chỉnh phù hợp với nguyên tắc quá bán và quy định tại khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp <i>It's adjusted by the oversold principle and provisions in Clause 2, Article</i>

		<i>vote or by an authorized representative present at the General Meeting of Shareholders:</i>		<i>148 of the Law on Enterprises</i>
14	Điều chỉnh Khoản 9 Điều 22 <i>Adjust Clause 9 Article 22</i>	9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. <i>9. Resolutions passed in the form of collecting shareholders' opinions in writing must be approved by shareholders representing at least 51% of the total number of shares with voting rights and have the same value as the resolution passed at the General Meeting of Shareholders meeting.</i>	9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. <i>Resolutions passed by collecting written opinions from shareholders must be approved by shareholders holding at least 50% of the total number of shares with voting rights. This is as valid as the resolution passed at the General Meeting of Shareholders meeting.</i>	Điều chỉnh phù hợp với nguyên tắc quá bán và quy định tại khoản 4 Điều 148 Luật Doanh nghiệp <i>Adjusted by the oversold principle and provisions in Clause 4, Article 148 of the Law on Enterprises</i>
15	Điều chỉnh khoản 1 Điều 25 <i>Adjust Clause 1, Article 25</i>	1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. <i>1. In case candidates have been identified in advance, information related to candidates for the Board of Directors is included in the documents of the General Meeting of Shareholders and announced at least twenty-one (21) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website so that shareholders can learn about these candidates before voting.</i>	1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. <i>1. In case candidates have been identified in advance, information related to candidates for the Board of Directors will be included in the documents of the General Meeting of Shareholders and announced at least ten (10) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website so that shareholders can learn about these candidates before voting.</i>	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 247 Nghị định 155/2020/NĐ-CP <i>It's adjusted by the provisions in Clause 1, Article 247 of Decree 155/2020/ND-CP</i>
16	Điều chỉnh khoản 2 Điều 25	2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền	2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến 20% tổng số cổ phần có quyền biểu	Điều chỉnh phù hợp với quy định

	<i>Adjust Clause 2, Article 25</i>	<p>gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên...</p> <p><i>2. Shareholders holding common shares for at least six (06) consecutive months shall have the right to combine voting rights to nominate candidates for the Board of Directors. Shareholders or groups of shareholders holding from 5% to less than 10% of the total voting shares may nominate one (01) candidate; From 10% to less than 30% can nominate up to two (02) candidates; from 30% to less than 40% can nominate up to three (03) candidates...</i></p>	<p>quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</p> <p><i>Shareholders or groups of shareholders holding from 10% to 20% of the total voting shares may nominate one (01) candidate; From 20% to less than 30% can nominate up to two (02) candidates; from 30% to less than 40% can nominate up to three (03) candidates;</i></p>	<p>tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp</p> <p><i>It's adjusted by the provisions of Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises</i></p>
17	<p>Điều chỉnh Khoản 2 Điều 26</p> <p><i>Adjust Clause 2 Article 26</i></p>	<p>2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Trường hợp công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết thì tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Nếu là công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty đồng thời phải đảm bảo ít nhất một phần năm (1/5) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị của công ty có ít hơn (05) năm người, công ty phải đảm bảo có một thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.</p> <p><i>2. The structure of members of the Board of Directors is as follows:</i></p>	<p>2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p><i>The members structure of the Board of Directors is as follows:</i></p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty được tổ chức tùy theo số lượng thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định, tuy nhiên phải đảm bảo nguyên tắc sau:</p> <p><i>The structure of the Board of Directors of the company is organized depending on the number of members of the Board of Directors decided by the General Meeting of Shareholders, but must ensure the following principles:</i></p> <p>a) Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành</p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p> <p><i>It's adjusted by Article 276 of Decree 155/2020/ND-CP</i></p>

		<p><i>If the company is an unlisted public company, the total number of non-executive members of the Board of Directors must account for at least one-third (1/3) of the total members. If it is an unlisted public company operating according to the model specified in Point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises, the structure of the Board of Directors of the company must also ensure at least one-fifth (1 /5) total number of members of the Board of Directors who are independent members. In case the number of members of the company's Board of Directors is less than (05) five people, the company must ensure that one member of the Board of Directors is an independent member.</i></p> <p>Trường hợp công ty đã niêm yết thì tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p><i>In case the company is listed, the board of directors' total number of independent members must account for at least one-third (1/3) of the total number of members.</i></p>	<p>viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p><i>a) The company must ensure that at least 1/3 of the total members of the Board of Directors are non-executive members. The Company minimizes members of the Board of Directors who concurrently hold executive positions to ensure the independence of the Board of Directors.</i></p> <p>b) Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau: <i>The total number of independent members of the Board of Directors must ensure the following regulations:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; - <i>There is at least 01 independent member in case the company has a Board of Directors of 03 to 05 members;</i> - Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; - <i>Have at least 02 independent members in case the company has a Board of Directors of 06 to 08 members;</i> - Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên. <p><i>There are at least 03 independent members in case the company has a Board of Directors number from 09 to 11 members.</i></p>	
--	--	--	---	--

18	<p>Sửa đổi Điểm h khoản 2 Điều 27 <i>Adjust Point h, Clause 2, Article 27</i></p>	<p>h. Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông; <i>Decide on internal regulations on corporate governance after being approved by the General Meeting of Shareholders to protect shareholders effectively;</i></p>	<p>h. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của công ty; <i>Decision to promulgate operating regulations of the Board of Directors and internal regulations on corporate governance after being approved by the General Meeting of Shareholders; Decision to promulgate Regulations on company information disclosure</i></p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với Điều 278, khoản 1 Điều 300 Nghị định 155/2020/NĐ-CP <i>It's adjusted by Article 278, Clause 1, Article 300 of Decree 155/2020/ND-CP</i></p>
19	<p>Điều chỉnh Điểm e khoản 3 Điều 27 <i>Adjust Point e, Clause 3, Article 27</i></p>	<p>e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty. <i>Borrowing and implementation of mortgages, guarantees, guarantees and compensation of the Company</i></p>	<p>e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty có giá trị từ 5% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty <i>Borrowing and implementation of mortgages, guarantees, guarantees and compensation of the Company with a value of 5% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statements</i></p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với hoạt động của Công ty. <i>It's adjust by the Company's operations.</i></p>
20	<p>Điều chỉnh Khoản 1 Điều 28 <i>Adjust Clause 1 Article 28</i></p>	<p>1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được. <i>Members of the Board of Directors (excluding authorized representatives) receive remuneration for their work as members of the</i></p>	<p>1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên. <i>1. Members of the Board of Directors (excluding authorized representatives) receive remuneration for their work as members of the Board of Directors. The General Meeting of Shareholders decides the total</i></p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty <i>Adjust by the Company's actual operations.</i></p>

		<i>Board of Directors. The General Meeting of Shareholders decides the total remuneration for the Board of Directors. This remuneration is divided among the members of the Board of Directors according to the agreement within the Board of Directors or equally if no agreement can be reached.</i>	<i>remuneration for the Board of Directors at the annual meeting.</i>	
21	Điều chỉnh Điều 29 <i>Adjust Article 29</i>	<p>Điều 29: Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>Article 29: Chairman of the Board of Directors</i></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch. <i>1. The General Meeting of Shareholders or the Board of Directors must choose from among the members of the Board of Directors to elect the Chairman.</i></p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. <i>2. The Chairman of the Board of Directors is responsible for preparing programs and documents, convening and chairing meetings of the Board of Directors; chair the General Meeting of Shareholders; At the same time, they have other rights and obligations specified in the Enterprise Law and this Charter.</i></p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản</p>	<p>Điều 29: Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>Article 29: Chairman of the Board of Directors</i></p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>1. Chairman of the Board of Directors</i></p> <p>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị. <i>a) The Chairman of the Board of Directors is elected, dismissed, or dismissed by the Board of Directors from among the members of the Board of Directors.</i></p> <p>b) Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. <i>b) The Chairman of the Board of Directors is responsible for preparing programs and documents, convening and chairing meetings of the Board of Directors; chair the General Meeting of Shareholders; At the same time, they have other rights and obligations specified in the Enterprise Law and this Charter.</i></p> <p>c) Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài</p>	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại Điều 156 Luật Doanh nghiệp và nhu cầu hoạt động của Công ty. <i>Adjust according to Article 156 of the Enterprise Law and the Company's operational needs.</i>

	<p>trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><i>The Chairman of the Board of Directors is responsible for ensuring that the Board of Directors sends the Company's annual financial report, activity report, audit report, and inspection report of the Board of Directors to the shareholders at the General Meeting of Shareholders.</i></p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p> <p><i>The Chairman of the Board of Directors may be dismissed according to the Board of Directors' decision. If the Chairman of the Board of Directors resigns or is dismissed, the Board of Directors must elect a replacement within ten (10) days.</i></p>	<p>chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><i>The Chairman of the Board of Directors is responsible for ensuring that the Board of Directors sends the annual financial report, the Company's activity report, the audit report, and the Board of Directors inspection report to the shareholders at the General Meeting of Shareholders.</i></p> <p>d) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và các quy chế nội bộ của Công ty.</p> <p><i>Other rights and obligations according to the provisions of the Enterprise Law, this Charter and the Company's internal regulations.</i></p> <p>e) Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p> <p><i>The Chairman of the Board of Directors may be dismissed according to the Board of Directors' decision. If the Chairman of the Board of Directors resigns or is dismissed, the Board of Directors must elect a replacement within ten (10) days</i></p> <p>f) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch</p>	
--	--	--	--

			<p>Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.</p> <p><i>If the Chairman of the Board of Directors is absent or unable to perform his duties, he must authorize another member to exercise the rights and obligations of the Chairman of the Board of Directors in writing. In case there is no authorized person or the Chairman of the Board of Directors dies, is missing, is detained, is serving a prison sentence, is serving administrative measures at a compulsory detoxification facility, or Compulsory education, running away from the place of residence, having limited or lost civil act capacity, having difficulty in cognition or controlling behavior, being banned by the Court from holding a position, practicing a profession or working as an employee. For some issues, the remaining members elect one person among them to hold the position of Chairman of the Board of Directors according to the principle that a majority of the</i></p>	
--	--	--	--	--

			<p><i>remaining members agree until there is a new decision of the Board of Directors.</i></p> <p>2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p><i>2. Vice Chairman of the Board of Directors</i></p> <p>a) Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định về việc bầu một trong các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p><i>a) In case of necessity, the Board of Directors decides to elect one of the remaining members to hold the position of Vice Chairman of the Board of Directors.</i></p> <p>b) Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ như sau:</p> <p><i>The Vice Chairman of the Board of Directors has the following rights and obligations:</i></p> <p>- Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị trong việc quản trị Công ty và giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị trong việc điều hành các hoạt động của Hội đồng quản trị.</p> <p><i>Advise the Chairman of the Board of Directors in the management of the Company and assist the Chairman of the Board of Directors in managing the activities of the Board of Directors.</i></p> <p>- Thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập và chủ trì các phiên họp Hội đồng quản trị, điều hành các hoạt động của Hội đồng quản trị và thực hiện chức năng quản trị Công ty khi Chủ tịch vắng mặt, với điều kiện là việc thay thế này đã được Chủ tịch ủy quyền bằng văn bản.</p> <p><i>Replace the Chairman of the Board of Directors to convene and chair meetings of the</i></p>	
--	--	--	--	--

			<p><i>Board of Directors, manage the activities of the Board of Directors and perform corporate governance functions in the absence of the Chairman, provided that This replacement has been authorized in writing by the Chairman.</i></p> <p>- Các nhiệm vụ cụ thể khác được quy định trong văn bản phân công nhiệm vụ do Hội đồng quản trị ban hành.</p> <p><i>Other specific tasks are specified in the task assignment document issued by the Board of Directors.</i></p>	
22	<p>Điều chỉnh Khoản 13 Điều 30</p> <p><i>Adjust Clause 13 Article 30</i></p>	<p>13. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định;</p> <p><i>The Board of Directors passes decisions and issues resolutions based on the approval of the majority of Board of Directors members attending the meeting. In case the number of votes for and against is equal, the vote of the Chairman of the Board of Directors is the decisive vote;</i></p>	<p>13. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định; trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không có quyền biểu quyết hoặc không thể biểu quyết mà không ủy quyền cho thành viên khác, phiếu biểu quyết của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.</p> <p><i>13. The Board of Directors passes decisions and issues resolutions based on the approval of the majority of Board of Directors members attending the meeting In case the number of votes for and against are equal, the Chairman of the Board of Directors shall have the casting vote; in case the Chairman of the Board of Directors does not have right to vote or can not participate in the vote but does not authorize other members, the Vice Chairman of the Board of Directors shall have the casting vote.</i></p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với thực tế nhu cầu hoạt động của Công ty.</p> <p><i>Adjust to suit the actual operational needs of the Company.</i></p>

23	<p>Điều chỉnh Khoản 1 Điều 32 <i>Adjust Clause 1 Article 32</i></p>	<p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. <i>The Board of Directors appoints at least one (01) person to be the Person in charge of corporate governance to support the effective conduct of corporate governance activities. The board of directors decides the term of office of the person in charge of corporate governance, with a maximum of five (05) years.</i></p>	<p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm chức vụ Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. <i>The Board of Directors appoints at least one (01) person to be the person in charge of corporate governance to support the effective conduct of corporate governance activities. The person in charge of corporate governance can concurrently hold the position of Company Secretary according to the provisions of Clause 5, Article 156 of the Law on Enterprises. The board of directors decides the term of office of the person in charge of corporate governance, with a maximum of five (05) years.</i></p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP. <i>It is adjusted by the provisions in Clause 1, Article 281 of Decree 155/2020/ND-CP.</i></p>
24	<p>Điều chỉnh Khoản 1 Điều 36 <i>Adjust Clause 1 Article 36</i></p>	<p>1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Ban kiểm soát được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu hai mươi mốt (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. <i>In case candidates have been identified in advance, information related to the Supervisory Board candidates will be included in the documents of the General Meeting of Shareholders and announced at least twenty-one (21) days before the opening date of the General</i></p>	<p>1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Ban kiểm soát được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. <i>In case candidates have been identified in advance, information related to the Supervisory Board candidates will be included in the documents of the General Meeting of Shareholders and announced at least ten (10) days before the opening date of the meeting.</i></p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với quy định tại Điều 285 Nghị định 155/2020/NĐ-CP <i>Adjusted by the provisions of Article 285 of Decree 155/2020/ND-CP</i></p>

		<i>Meeting of Shareholders on the Company's website so shareholders can learn about these candidates before voting.</i>	<i>The General Meeting of Shareholders is on the Company's website so that shareholders can learn about these candidates before voting.</i>	
25	Điều chỉnh khoản 2 Điều 36 <i>Adjust Clause 2, Article 36</i>	<p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên...</p> <p><i>2. Shareholders holding common shares for at least six (06) consecutive months can combine voting rights to nominate candidates for the Supervisory Board. Shareholders or groups of shareholders holding from 5% to less than 10% of the total voting shares may nominate one (01) candidate; From 10% to less than 30% can nominate up to two (02) candidates; from 30% to under 40% can nominate up to three (03) candidates...</i></p>	<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên...</p> <p><i>Shareholders or groups of shareholders holding 10% or more of the total voting shares may nominate one (01) candidate; From 20% to less than 30% can nominate up to two (02) candidates; from 30% to under 40% can nominate up to three (03) candidates...</i></p>	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp <i>Adjusted by the provisions of Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises</i>
26	Bỏ Khoản 4 Điều 40 <i>Delete Clause 4 Article 40</i>	<p>4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập</p>	Bỏ/ delete	Đã được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 15 Dự thảo Điều lệ năm 2024 <i>As stipulated in point s, clause 1, Article 15 of the 2024 Draft Charter</i>

		<p>đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</p> <p><i>4. Unless the General Meeting of Shareholders decides otherwise, the Company cannot grant loans or guarantees to members of the Board of Directors, Controllers, General Director, other executives and other individuals, organizations related to the above members or legal entities in which these people have financial interests, except in cases where the public company and the organization related to this member are companies in the same group or companies operating in groups of companies, including parent companies - subsidiaries, economic groups and other specialized laws.</i></p>		
27	<p>Điều chỉnh Khoản 2 Điều 57 Adjust Clause 2 Article 57</p>	<p>2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:</p> <p><i>The Charter is made in ten (10) copies, with equal validity, including:</i></p> <p>a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng nhà nước của địa phương;</p> <p><i>One (01) copy submitted to the local State Notary Office;</i></p> <p>b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;</p> <p><i>Five (05) copies registered at government agencies according to regulations of the Provincial and City People's Committees;</i></p> <p>c. Bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p><i>Four (04) copies are kept at the Company's headquarters.</i></p>	<p>2. Điều lệ được lập thành bốn (04) bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p><i>The Charter is made in four (04) copies of same value and must be kept at the Company's headquarters.</i></p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC Adjusted by the Enterprise Law, Model Charter in Circular 116/2020/TT-BTC</p>

